

Bản án số: 191/2021/HS-ST

Ngày 21 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huân.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Bích Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hạnh, bà Đỗ Thị Thái và bà Công Thị Minh Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Đức Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công MT – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 291/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ VS, sinh năm 1996; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Thôn 5, xã NT, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: (học vấn):07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ VV, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn TT, sinh năm 1964; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự:

Bản án số 499/2015/HSPT ngày 07/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm phạt Đỗ VS 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 23/6/2015, đã nộp tiền án phí HS 200.000 đồng và ngày 27/4/2018 đã chấp hành xong hình phạt.

Bị bắt ngày 08/01/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Văn Thắm - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Thủy Nguyên; Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Bị hại: Anh Nguyễn VH1, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thị trấn QN, huyện NH, tỉnh ND; Chỗ ở: Thôn 3 NT, huyện PT, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ VN1, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn 05, xã NT, huyện PT, thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 14/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện PT, thành phố Hà Nội nhận được đơn của anh Nguyễn VH1 (sinh năm 1993, trú tại thị trấn QN, huyện NH, tỉnh ND) tố giác Đỗ VS (sinh năm 1992, trú tại thôn 5, xã NT, huyện PT, thành phố Hà Nội) có hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 950.000.000 đồng thông qua việc mua bán nhà đất. Kết quả điều tra đã xác định: Khoảng đầu năm 2020, thông qua mối quan hệ xã hội, Đỗ VS quen biết anh Trần VT (sinh năm 1991, trú tại Khu 1, xã ĐX, huyện Thanh T, tỉnh PT) làm nghề môi giới bất động sản. Vào một ngày đầu tháng 6/2020, anh VT gặp và nhờ VS tìm hiểu về thông tin nhà đất tại huyện PT để giới thiệu cho khách mua thì VS sẽ được hưởng hoa hồng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, VS gọi điện thoại cho anh VT nói dối cô ruột của VS có nhà muốn bán. Ngày hôm sau anh VT đến huyện PT gặp VS thì VS đưa anh VT đến trước cửa nhà anh Nguyễn VH1 (sinh 1988) và vì là chị Dương Thị Ánh TT3 (sinh 1992, cùng trú tại thôn 3, xã NT, huyện PT, thành phố Hà Nội). VS và anh VT đứng ngoài đường, VS chỉ cho anh VT ngôi nhà của anh Hưng, chị TT3 và nói đó là nhà cô ruột của VS muốn bán với giá 1.000.000.000 đồng. Sau đó anh VT đăng lên Facebook rao bán căn nhà trên thì anh Nguyễn VH1 (sinh năm 1993, trú tại thị trấn QN, huyện NH, tỉnh ND) vào chia sẻ hỏi giá để mua nhà. Khoảng 02 ngày sau anh VT đưa anh Hưng đến gặp VS và nhờ VS đưa đi xem nhà trực tiếp, VS đồng ý và đưa anh VT, anh VH1 đến nhà anh H (PT), chị TT3 nhưng chỉ đứng ngoài đường quan sát, không vào trong nhà. Sau khi xem nhà xong, anh VH1 bảo VS cho gặp chủ nhà để thỏa thuận giá mua bán thì VS nói dối chủ nhà là cô ruột của VS, cô VS chỉ bán cho người nhà, không bán cho người ngoài, anh VH1 muốn mua thì VS sẽ đứng ra mua hộ. Nghe vậy anh VH1 đồng ý mua nhà với giá 1.000.000.000 đồng. Khoảng 02 ngày sau VS gọi điện thoại cho anh VT và anh VH1 thông báo đưa trước cho VS 150.000.000 đồng để đặt cọc. Ngày 29/6/2020, anh VH1 đến quán Bì - a của VS tại thôn 9, xã NT, huyện PT, Hà Nội đưa cho VS 100.000.000 đồng, hai bên lập Hợp đồng đặt cọc với nội dung: “ Bên đặt cọc là ông Nguyễn VH1, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: Tỉnh ND đặt cọc cho ông Đỗ Đình V, sinh năm 1996, trú tại NT - PT - Hà Nội số tiền 100.000.000 đồng; Mục đích đặt cọc: Bên A mua bất động sản của bên B tại thôn Hương Tảo, xã NT - PT - Hà Nội, diện tích 112m2, giá bán là 1.000.000.000 đồng; Thời hạn đặt cọc là 30 ngày, kể từ ngày 29/6/2020 đến ngày 29/7/2020”. Ngày 03/7/2020, anh Nguyễn VH1 (ND) chuyển vào tài khoản của anh Nguyễn MT mở tại Ngân hàng Kỹ thương Việt Nam (số tài khoản do VS chỉ định) số tiền 50.000.000 đồng để tiếp tục đặt cọc mua nhà theo yêu cầu của VS. Cùng ngày anh MT đã rút số tiền 50.000.000 đồng trong tài khoản của mình đưa cho VS. Ngày 13/7/2020, VS chuyển qua tài khoản trả lại cho anh VH1 số tiền 50.000.000 đồng và VS nói dối đó là tiền cô của VS ra lộc cho VS nhưng sẽ không

lấy nên cho anh H (PT), coi như VS ra lộc cho anh H (PT). Sau khi nhận được tiền đặt cọc mua nhà, VS điện thoại cho chị TT3 hỏi chị TT3 có bán nhà không thì chị TT3 trả lời không bán. Cùng ngày 13/7/2020 VS điện thoại cho anh VH1 thông báo mang số tiền còn lại đến để thanh toán tiền mua nhà. Hồi 08 giờ 30 phút ngày 14/7/2020, anh VH1, anh VT và ông Nguyễn NH (sinh năm 1962 - là bố anh VH1) đến xã NT, huyện PT, thành phố Hà Nội gặp VS và đưa VS số tiền 850.000.000 đồng. Khi nhận tiền, VS viết giấy biên nhận tiền với nội dung: “ Ông Nguyễn NH đưa cho Đỗ Đình VS số tiền 850.000.000 đồng để mua căn nhà tại NT, PT, Hà Nội”. Nhận được tiền của anh VH1, VS nói với anh VH1 và anh VT ngồi chờ để VS đến phòng công chứng làm thủ tục sang tên ngôi nhà trên cho anh VH1. Tuy nhiên VS cầm theo số tiền trên và đi xe máy bỏ trốn. Trên đường đi, anh VH1 và anh VT nhiều lần gọi điện thoại hỏi thì VS bảo cứ ngồi đấy chờ, chưa xong việc. VS tiếp tục đi xuống khu vực MĐ, quận NTL, thành phố Hà Nội thuê nhà nghỉ để ở và tắt máy điện thoại. Cùng ngày 14/7/2020, do không liên lạc được với VS và biết mình bị lừa nên anh Nguyễn VH1 đến Công an huyện PT tố giác Đỗ VS về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 16/7/2020, VS mở lại máy điện thoại thì gia đình VS gọi điện thoại động viên VS về để giải quyết vụ việc nhưng sẽ không về nhà. Ngày 16/7/2020, anh Đỗ VN1 (sinh năm 1984 - là anh trai Đỗ VS) đã tự bỏ tiền của mình trả cho anh Nguyễn VH1 tổng số tiền là 950.000.000 đồng. Cùng ngày, anh VH1 đã nhận đủ tiền và có đơn xin rút đơn tố giác đối với Đỗ VS. Quá trình bỏ trốn, được sự khuyên ngăn của gia đình nên Đỗ VS gửi trả cho anh Đỗ VN1 tổng số tiền là 950.000.000 đồng là số tiền anh VN1 ứng trước trả cho anh Nguyễn VH1. Vật chứng, tài liệu thu giữ: Anh Nguyễn VH1 giao nộp 01 Hợp đồng đặt cọc ghi ngày 29/6/2020 (Ký hiệu A1); 01 Giấy biên nhận tiền ghi ngày 14/7/2020 (Ký hiệu A2). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã trưng cầu giám định tài liệu thu giữ của anh Nguyễn VH1. Tại bản kết luận giám định số 3054/KLGD - PC09 - Đ3, ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “ Chữ viết phần nội dung và chữ ký, chữ viết dòng họ tên Đỗ Đình VS dưới chữ ký trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 với chữ viết, chữ ký đứng tên Đỗ VS trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 là chữ do cùng một người viết và ký ra”. Quá trình điều tra, Đỗ VS khai: Hợp đồng đặt cọc ngày 29/6/2020 và Giấy nhận tiền ngày 14/7/2020 VS đều viết tên mình là Đỗ Đình VS, sinh năm 1996 để cố | tình ghi sai tên đệm và năm sinh của mình, mục đích để anh VH1 không có thông tin cụ thể của VS.

Đối với anh Trần VT đăng Facebook rao bán căn nhà của anh Nguyễn VH1 và chị Nguyễn Thị Ánh TT3 ở thôn 3, xã NT, huyện PT, thành phố Hà Nội, sau đó anh Nguyễn VH1 (NĐ) biết tin đồng ý mua và bị Đỗ VS chiếm đoạt số tiền 950.000.000 đồng. Việc đăng bán nhà là do Đỗ VS cung cấp thông tin, anh VT

không bàn bạc, không biết hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của VS, anh VT không được hưởng lợi gì nên anh VT không đồng phạm với Đỗ VS. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội không đề cập xử lý đối với anh Trần VT là có căn cứ. Quá trình thực hiện tội phạm, ngày 03/7/2020 Đỗ VS hướng dẫn anh Nguyễn VH1 chuyển số tiền 50.000.000 đồng vào tài khoản của anh Nguyễn MT là bạn của VS, cùng ngày anh MT đã rút số tiền trên trả lại cho VS. Anh MT không bàn bạc, không biết số tiền trên là do VS phạm tội mà có, anh MT không được hưởng lợi gì nên anh MT không phạm tội hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội không đề cập xử lý đối với anh Nguyễn MT là có căn cứ. Tại Cơ quan điều tra, Đỗ VS đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 187/CT-VKS-P2 ngày 20/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố:

Bị cáo Đỗ VS về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo Đỗ VS khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ VS về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Đỗ VS từ 08 – 09 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo không tranh luận về phần tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Sau khi phạm tội bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường ngay cho người bị hại (Chỉ sau 2 ngày phạm tội). Bị cáo khai báo thành khẩn, người bị hại có đơn xin không truy cứu trách nhiệm hình sự với bị cáo. Nhân thân bị cáo có một tiền án đã được xóa án tích. Bị cáo có một con chung với một người phụ nữ ở PT (Không đăng ký kết hôn). Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt tại khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] - Về tố tụng: Quyết định tố tụng của các Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] - Về nội dung: Căn cứ lời khai của Đỗ VS, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ có đủ căn cứ kết luận: Khoảng đầu năm 2020, thông qua mối quan hệ xã hội Đỗ VS quen biết anh Trần VT làm nghề môi giới bất động sản. Đầu tháng 6 năm 2020 VS nói dối có căn nhà tại thôn 3, xã NT, huyện PT, thành phố Hà Nội của chị Nguyễn Thị Ánh TT3 là cô ruột của VS muốn bán. Anh VT đăng Facebook rao bán nhà thì Nguyễn VH1 trú tại ND biết và đồng ý mua với giá 1.000.000.000 đồng. Từ ngày 29/6/2020 đến ngày 14/7/2020 anh Hưng đã đưa cho VS tổng số tiền 1.000.000.000 đồng để mua căn nhà của chị TT3 tại thôn 3, xã NT, huyện PT, thành phố Hà Nội. VS chuyển khoản gửi lại cho anh Hưng số tiền 50.000.000 đồng nói dối là cô VS ra lộc cho anh H (PT). Sau khi nhận của anh VH1 tổng số tiền 950.000.000 đồng. Đỗ VS đã bỏ trốn để chiếm đoạt số tiền đã nhận. Quá trình bỏ trốn, được sự vận động của gia đình, VS đã gửi cho gia đình số tiền 950.000.000 đồng để bồi thường cho anh VH1, anh VH1 đã nhận đủ số tiền và không còn yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin rút tố cáo đối với Đỗ VS. Hành vi của bị cáo Đỗ VS đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối là có căn nhà của bà cô ruột cần bán để người bị hại tin tưởng mua nhà và giao tiền để bị cáo chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Nhân thân bị cáo có một tiền án về tội "Cố ý gây thương tích đã xóa án tích. Cho nên phải cần thiết áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường để khắc phục hậu quả vụ án, người bị hại xin xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 950.000.000 đồng Đỗ VS chiếm đoạt của anh Nguyễn VH1 đã được anh Đỗ VN1 (Anh trai của VS) bồi thường đủ cho Nguyễn VH1. Đỗ VS đã trả cho anh Đỗ VN1 số tiền mà anh VN1 bồi thường cho anh VH1. Anh VH1 không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Đỗ VS phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đỗ VS 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015;

Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, người bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ VS phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người bị hại vắng mặt. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. (Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về nội dung liên quan đến mình)

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục THA Dân sự thành phố Hà Nội;
- Trại số 01- Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Phòng TT-THAHN;
- Lưu: HSVA; Vp./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Ngọc Huân